

Số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ

Phú Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên ngày 28/4/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng Giám đốc Công ty.
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Ban Kiểm soát.
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển năm 2025, cụ thể:
 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Triệu đồng	145.300
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	31.500
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	15.117
4	Tỷ lệ cổ tức	%	4

b. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025:

- Kế hoạch vốn dự kiến năm 2025: **114.150 triệu đồng**, trong đó:
 - Vốn huy động cổ đông 40.100 triệu đồng.

- + *Vốn của doanh nghiệp* 34.050 triệu đồng.
- + *Vốn vay* 40.000 triệu đồng.

Bao gồm:

[1]. Dự án chuyển tiếp từ năm 2024:

- Kế hoạch vốn dự kiến 94.450 triệu đồng:
- + *Vốn huy động cổ đông* 40.100 triệu đồng.
- + *Vốn của doanh nghiệp* 14.350 triệu đồng.
- + *Vốn vay* 40.000 triệu đồng.

[2]. Dự án đầu tư mới năm 2025:

- Kế hoạch vốn dự kiến 19.700 triệu đồng:
- + *Vốn huy động cổ đông* 0 triệu đồng.
- + *Vốn của doanh nghiệp* 19.700 triệu đồng.
- + *Vốn vay* 0 triệu đồng.

(Có Danh mục dự án đính kèm)

Điều 2. Quyết định các nội dung sau:

1. Quyết định phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

a. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024:

Stt	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	đồng	30.000.000.000	41.920.678.305
2	Nộp thuế TNDN năm 2024	đồng		3.120.942.065
2.1	<i>Thuế TNDN hiện hành</i>	<i>đồng</i>		<i>2.217.938.432</i>
2.2	<i>Thuế TNDN hoãn lại</i>	<i>đồng</i>		<i>903.003.633</i>
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2024			38.799.736.240
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	đồng		1.939.986.812
5	Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ năm 2024	đồng		36.859.749.428
6	Lợi nhuận còn tích lũy năm trước			1.779.810.610
7	Chi trả cổ tức	đồng		
7.1	<i>Tỷ lệ cổ tức</i>	<i>%</i>	<i>4,0%</i>	<i>10,0%</i>
7.2	<i>Cổ tức phải chi trả (Vốn điều lệ: 383.635.790.000đ)</i>	<i>đồng</i>	<i>15.345.431.600</i>	<i>38.363.579.000</i>
8	Lợi nhuận còn tích lũy (8=5+6-7.2)	đồng		275.981.038

Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Thời gian thực hiện: theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

Theo Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2025, dự kiến kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

Stt	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025	đồng	31.500.000.000
2	Nộp thuế TNDN năm 2025	đồng	3.500.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	đồng	28.000.000.000
4	Trích quỹ ĐTPT năm 2024: không trích	đồng	
5	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	đồng	1.400.000.000
6	Lợi nhuận còn lại tích lũy năm trước	đồng	275.981.038
7	Tỷ lệ cổ tức	%	4,0%
8	Cổ tức phải chi trả (VDL: 383.635.790.000đồng)	đồng	15.345.431.600
9	Lợi nhuận còn để tích lũy (9)=(3)-(4)-(5)+(6)-(8)	đồng	11.530.549.438

2. Quyết toán quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty năm 2024; quỹ thù lao kế hoạch năm 2025

a. Quyết toán quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty năm 2024:

Nội dung	Kế hoạch 2024	Quyết toán (đồng)	So với kế hoạch (%)
Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty	426.000.000	426.000.000	100,00

b. Kế hoạch quỹ thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty năm 2025:

Nội dung	Quỹ thù lao kế hoạch 2025 (đồng)
Quỹ thù lao thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty	426.000.000
So với thực hiện năm 2024 (%)	100,00

Điều 3. Phê duyệt Danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

Stt	Tên đơn vị	Địa chỉ	Ghi chú
01	Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C tại Nha Trang	Lô STH 06A.01 Đường số 13, KĐT Lê Hồng Phong II, Phường Phước Hải, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Kiểm toán đã thực hiện năm 2019, năm 2023, 2024 và nhiều năm trước đây cho công ty
02	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam- Chi nhánh TPHCM	Tầng 18, toà nhà times Square, 57, 69F đường Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM	
03	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY)	Lầu 20, toà nhà Bitexco, số 02 đường Hải Triều, P.Bến Nghé, Q1, TP HCM	

Điều 4: Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 gồm các ông/bà có tên dưới đây:

* Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2025-2030:

1. Ông Đặng Đức Hoàng
2. Ông Đỗ Hoàng Long
3. Ông Tạ Bình Nguyên
4. Ông Nguyễn Tấn Thuận
5. Ông Nguyễn Phú Liệu

* Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025-2030:

1. Ông Đỗ Minh Sơn
2. Bà Nguyễn Thị Thu
3. Bà Đỗ Thị Kiều Trang

Điều 5. Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng, cụ thể:

- Số vốn ròng thu được từ đợt chào bán: **156.780.031.099 đồng**.

- Số vốn thực hiện: **106.378.760.262 đồng**, trong đó:

STT	Dự án/Danh mục	Số vốn huy động đã và sẽ thực hiện (đồng)	Ghi chú
1	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp nhà máy nước Tuy Hòa công suất 28.000 m ³ /ngày đêm	49.428.760.262	Theo số liệu quyết toán
2	Dự án đầu tư nâng cấp nhà máy nước khu vực Đông Bắc Sông Cầu từ 900m ³ /ngày đêm lên 5.000m ³ /ngày đêm (điều chỉnh thành: Đầu tư nâng cấp nhà máy nước khu vực Đông Bắc Sông	40.000.000.000	Dự án đang thực hiện

STT	Dự án/Danh mục	Số vốn huy động đã và sẽ thực hiện (đồng)	Ghi chú
	<i>Cầu từ 900m³/ ngày đêm lên 10.000m³/ ngày đêm).</i>		
3	Dự án nâng cấp, mở rộng nhà máy nước Sông Cầu từ 5.000m ³ /ngày đêm lên 8.000m ³ /ngày đêm	16.950.000.000	Dự án đang thực hiện và kết thúc thực hiện khi hoàn thành giai đoạn 2A
4	Bổ sung vốn lưu động	0	Không thực hiện
	Tổng cộng	106.378.760.262	

- Số vốn còn dư: **50.401.270.837 đồng.**

- **Nội dung điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn:** Chuyển số vốn còn dư từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng theo bản cáo bạch do một số nội dung không thực hiện được với số tiền là **50.401.270.837 đồng** để thực hiện dự án **“Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận”**.

Điều 6. Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên được thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website Công ty;
- Tổ CBTT;
- Lưu: HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Tấn Thuận

156
3 T
HẢI
TN
YÊN
-T-

PHỤ LỤC

Danh mục dự án đầu tư phát triển năm 2025

(Kèm theo Nghị quyết số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025 của
Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên)

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư dự kiến (tr.đồng)				Kế hoạch vốn năm 2025 (tr.đồng)			
			Tổng	Vốn huy động cổ đông	Vốn của doanh nghiệp	Vốn vay	Tổng	Vốn huy động cổ đông	Vốn của doanh nghiệp	Vốn vay
I	Dự án chuyển tiếp từ năm 2024		154.350	70.000	14.350	70.000	94.450	40.100	14.350	40.000
1	Nâng cấp, mở rộng nhà máy nước Sông Cầu từ 5.000 m ³ /ngày đêm lên 8.000 m ³ /ngày đêm (GD2A)	Thị xã Sông Cầu	30.000	30.000	0	0	2.100	2.100	0	0
2	Dự án đầu tư nâng cấp nhà máy nước khu vực Đông Bắc Sông Cầu từ 900 m ³ /ngày đêm lên 10.000 m ³ /ngày đêm (Phân kỳ đầu tư, giai đoạn đến năm 2025: 5.000 m ³ /ngđ; giai đoạn đến năm 2030: 10.000 m ³ /ngđ)	Thị xã Sông Cầu	110.000	40.000	0	70.000	78.000	38.000	0	40.000
3	Phát triển mạng tuyến ống dịch vụ cấp nước khu vực huyện Tuy An	Huyện Tuy An	1.850	0	1.850	0	1.850	0	1.850	0

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư dự kiến (tr.đồng)				Kế hoạch vốn năm 2025 (tr.đồng)			
			Tổng	Vốn huy động cổ đông	Vốn của doanh nghiệp	Vốn vay	Tổng	Vốn huy động cổ đông	Vốn của doanh nghiệp	Vốn vay
4	Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất nước tinh khiết đóng bình và đóng chai	thành phố Tuy Hoà	6.000	0	6.000	0	6.000	0	6.000	0
5	Cải tạo, sửa chữa thay thế tuyến ống phân phối và dịch vụ tại Chi nhánh cấp nước số 1	Thành phố Tuy Hoà, TX Đông Hoà	3.000	0	3.000	0	3.000	0	3.000	0
6	Cải tạo, sửa chữa thay thế tuyến ống phân phối và dịch vụ tại Chi nhánh cấp nước số 2	Huyện Tuy An, huyện Đông Xuân, TX Sông Cầu	1.500	0	1.500	0	1.500	0	1.500	0
7	Đầu tư phát triển mạng tuyến ống cấp nước cho Thôn Dân Phú 1, xã Xuân Phương, thị xã Sông Cầu	xã Xuân Phương, TX Sông Cầu	2.000	0	2.000	0	2.000	0	2.000	0
II	Dự án đầu tư mới năm 2025		1.006.700	0	213.100	793.600	19.700	0	19.700	0
1	Thay thế tuyến ống thép DN300mm qua cầu Đà Rằng cũ	TP Tuy Hòa	8.000	0	8.000	0	8.000	0	8.000	0

TT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư dự kiến (tr.đồng)				Kế hoạch vốn năm 2025 (tr.đồng)			
			Tổng	Vốn huy động cổ đông	Vốn của doanh nghiệp	Vốn vay	Tổng	Vốn huy động cổ đông	Vốn của doanh nghiệp	Vốn vay
2	Mở rộng tuyến ống cấp nước khu vực thị xã Đông Hoà	thị xã Đông Hoà	3.000	0	3.000	0	3.000	0	3.000	0
3	Nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hoà và khu vực lân cận	TP Tuy Hoà, TX Đông Hoà, huyện Tây Hoà, huyện Phú Hoà	992.000		198.400	793.600	5.000	0	5.000	0
4	Mua sắm máy móc thiết bị dự phòng	Các nhà máy trực thuộc Công ty	2.000	0	2.000	0	2.000	0	2.000	0
5	Cải tạo tường rào trạm bơm cấp 1 và Khu xử lý NMN Sơn Hoà	huyện Sơn Hoà	500	0	500	0	500	0	500	0
6	Mua sắm xe ô tô phục vụ hoạt động sản xuất của Công ty	TP Tuy Hoà	1.200		1.200	0	1.200		1.200	
TỔNG CỘNG I +II			1.161.050	70.000	227.450	863.600	114.150	40.100	34.050	40.000